

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHO VAY THEO HẠN MỨC QUA KÊNH ĐỐI TÁC F88

Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức Qua Kênh Đối Tác F88 (“**Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức**” này), cùng với Đơn đề nghị cho vay theo hạn mức (“**Đơn Đề Nghị**”), thể hiện sự thoả thuận về cho vay theo hạn mức giữa CIMB và Khách Hàng. Bằng việc ký Đơn Đề Nghị, Khách Hàng thừa nhận đã đọc kỹ, hiểu rõ và đồng ý chịu ràng buộc bởi các điều khoản và điều kiện của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này áp dụng đối với khách hàng cá nhân phù hợp với thỏa thuận hợp tác giữa CIMB và đối tác là Công Ty Cổ Phần Kinh Doanh F88.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức được áp dụng đồng thời với Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung của CIMB áp dụng cho khách hàng cá nhân cũng như với bất kỳ điều khoản và điều kiện sản phẩm, dịch vụ nào khác áp dụng cho các sản phẩm và dịch vụ cung cấp cho Bên Vay. Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức được đăng tải công khai tại website www.cimbbank.com.vn của CIMB, được niêm yết tại các địa điểm giao dịch của CIMB hoặc có thể được cung cấp theo yêu cầu qua Trung Tâm Hỗ Trợ Khách Hàng 24/7 của CIMB theo số 1900 969696. Trừ khi được quy định khác, nếu có sự khác biệt giữa Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức với các điều khoản và điều kiện khác đang được áp dụng cho Bên Vay, thì Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này sẽ được ưu tiên áp dụng.

Điều 1: GIẢI THÍCH VÀ ĐỊNH NGHĨA

Các thuật ngữ được định nghĩa dưới đây được áp dụng trong toàn bộ nội dung Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức và Đơn Đề Nghị, ngoại trừ trong phạm vi ngữ cảnh yêu cầu khác:

- 1.1. “CIMB”** hoặc “**Ngân Hàng**” có nghĩa là Ngân Hàng Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên CIMB Việt Nam, mã số doanh nghiệp 0107574254, có trụ sở tại Tầng 2, Toà nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Hà Nội, Việt Nam, và bao gồm cả các chi nhánh, các bên kế thừa và các bên nhận chuyển nhượng của CIMB.
- 1.2. “Bên Vay”** hoặc “**Khách Hàng**” là khách hàng cá nhân ký Đơn Đề Nghị để vay từ CIMB với các thông tin được kê khai cụ thể tại Đơn Đề Nghị, được CIMB cấp Hạn Mức Vay để thực hiện các giao dịch thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật.
- 1.3. “Đối Tác”** hoặc “**F88**” là Công Ty Cổ Phần Kinh Doanh F88, một công ty được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0107490572 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 06 năm 2016 (như được sửa đổi tùy từng thời điểm), địa chỉ trụ sở chính tại Tầng 8, Tòa nhà G-Group Tower, số 5 Nguyễn Thị Duệ, Phường Yên Hòa, Hà Nội, Việt Nam. F88 là doanh nghiệp sở hữu hợp pháp Ứng dụng My F88 và cung cấp dịch vụ giới thiệu khách hàng cho CIMB theo thỏa thuận hợp tác đã ký với CIMB.

1.4. “Cho Vay Theo Hạn Mức” là phương thức cho vay theo hạn mức tín dụng theo đó CIMB chấp thuận cấp cho Khách Hàng hạn mức cho vay tối đa được duy trì trong một khoảng thời gian nhất định theo thỏa thuận giữa CIMB và Khách Hàng. Trong thời gian duy trì Hạn Mức Vay, Khách Hàng có thể được giải ngân nhiều lần, nhưng tổng dư nợ tại mọi thời điểm không được vượt quá Hạn Mức Vay.

Sản phẩm Cho Vay Theo Hạn Mức của CIMB sẽ được hiển thị tại mục “Rút Tiền” và/hoặc tại mục “Ký hợp đồng trực tuyến”, tùy từng trường hợp tương ứng, trên Ứng dụng My F88 của Đối Tác. Đối Tác có nghĩa vụ đảm bảo hiển thị rõ ràng thông tin sản phẩm Cho Vay Theo Hạn Mức được cung cấp bởi CIMB và đảm bảo Khách Hàng không hiểu sai đây là sản phẩm cho vay khác hoặc là sản phẩm do Đối tác cung cấp tại mục này.

1.5. “Thỏa Thuận Cho Vay” có nghĩa là toàn bộ các tài liệu bao gồm Đơn Đề Nghị, Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Cho Vay Theo Hạn Mức, cùng các thỏa thuận, thông báo và thư xác nhận nợ (dưới bất kỳ hình thức nào) liên quan đến Cho Vay Theo Hạn Mức giữa Ngân Hàng và Bên Vay cùng các văn bản được quy định là một phần không thể tách rời của Thỏa Thuận Cho Vay, tất cả có hiệu lực ràng buộc với Bên Vay.

1.6. “Hạn Mức Vay” có nghĩa là số tiền vay tối đa được duy trì trong Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức mà CIMB cấp cho Khách Hàng để thanh toán cho các mục đích vay được phép theo quy định của pháp luật trong quá trình sử dụng sản phẩm Cho Vay Theo Hạn Mức.

1.7. “Hạn Mức Khả Dụng” có nghĩa là số tiền tối đa mà Khách Hàng được phép sử dụng tại một thời điểm bất kỳ và bằng Hạn Mức Vay trừ đi tổng dư nợ gốc của các Khoản Vay đã giải ngân từ việc sử dụng Hạn Mức Vay nhưng chưa được Khách Hàng thanh toán tại từng thời điểm.

1.8. “Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức Vay” có nghĩa là khoảng thời gian duy trì của Hạn Mức Vay được CIMB cấp cho Khách Hàng.

1.9. “Khoản Vay” có nghĩa là khoản tiền được CIMB giải ngân cho Bên Vay theo phương thức cho vay từng lần từ Hạn Mức Vay được CIMB cấp.

1.10. “Dư Nợ” có nghĩa là toàn bộ số dư nợ phát sinh từ việc sử dụng Hạn Mức Vay mà Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán cho CIMB.

1.11. “Tài Khoản Thanh Toán” có nghĩa là tài khoản thanh toán thông thường được CIMB mở cho Bên Vay theo yêu cầu mở tài khoản của Bên Vay tại Đơn Đề Nghị cho các mục đích phù hợp với quy định của pháp luật.

1.12. “Tài Khoản Vay” có nghĩa là tài khoản chuyên dụng được mở tương ứng với từng Khoản Vay được CIMB phê duyệt và giải ngân thành công từ Hạn Mức Vay, dùng để theo dõi Khoản Vay, ghi nhận các số tiền gốc và lãi cũng như để ghi nợ các khoản thanh toán hàng tháng cho Khoản Vay của Bên Vay tại CIMB.

- 1.13. “Ngày Đến Hạn Thanh Toán”** có nghĩa là ngày chậm nhất mà Bên Vay cần phải thanh toán cho Khoản Vay tại CIMB toàn bộ gốc, lãi phát sinh trong kỳ thanh toán để không phải chịu lãi quá hạn trên dư nợ gốc, phí phạt chậm trả và các loại phí, lệ phí phát sinh khác (nếu có). Ngày Đến Hạn Thanh Toán sẽ được hiển thị tại tiểu mục “Lịch thanh toán” trong mục “Khoản Vay” trên Ứng dụng My F88.
- 1.14. “Ứng dụng OCTO by CIMB”** là phần mềm ứng dụng ngân hàng điện tử do CIMB sở hữu, được cài đặt trên thiết bị điện thoại di động có kết nối internet của Khách Hàng, cho phép Khách Hàng thực hiện một số giao dịch và dịch vụ ngân hàng trực tuyến của CIMB.
- 1.15. “Ứng dụng My F88”** có nghĩa là phần mềm ứng dụng thuộc sở hữu hợp pháp của F88, được tải và cài đặt trên thiết bị điện thoại di động thông minh có kết nối mạng của Khách Hàng, cho phép Khách Hàng có thể tương tác để đăng ký sử dụng sản phẩm Cho Vay Theo Hạn Mức và quản lý Khoản Vay theo thỏa thuận của CIMB và F88 tùy từng thời điểm phù hợp với quy định của pháp luật.
- 1.16. “Sự Kiện Vi Phạm”** có nghĩa là bất kỳ sự kiện nào được liệt kê trong Điều 6 dưới đây.
- 1.17. “Ngày Làm Việc”** có nghĩa là ngày không phải là thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ lễ tại Việt Nam mà Ngân Hàng mở cửa giao dịch kinh doanh bình thường tại Việt Nam.
- 1.18. “API”** (Application Programming Interface) là giao diện lập trình ứng dụng với phương thức kết nối giữa hệ thống của CIMB và Đối Tác thông qua các yêu cầu và phản hồi thông tin.
- 1.19. “Công Ty Thông Tin Tín Dụng”** là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng theo quy định của pháp luật và được Ngân hàng Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng.
- Công Ty Thông Tin Tín Dụng theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức là Công ty Cổ phần Thông tin tín dụng Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102547296, đăng ký lần đầu ngày 27/11/2007; trụ sở chính tại Tầng 16, Tòa nhà LPB, 210 Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam.
- 1.20. “Công Ty Cổ Phần Thanh Toán Quốc Gia Việt Nam” hoặc “NAPAS”** là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101517122, đăng ký lần đầu ngày 14/07/2004; trụ sở chính tại Tầng 17 và Tầng 18, tòa nhà Pacific Place, Số 83B phố Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Hà Nội, Việt Nam.
- 1.21. “Công Ty Cổ Phần Thanh Toán G” hoặc “G-Pay”** là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và được Ngân hàng Nhà nước cấp giấy phép hoạt động dịch vụ trung gian thanh toán tại Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0108176464, đăng ký lần đầu ngày 06/03/2018; trụ sở chính tại tầng 2, tòa nhà N01A Golden land, 275 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Trung, Thành phố Hà Nội.

Điều 2: HẠN MỨC VAY, THỜI HẠN DUY TRÌ HẠN MỨC

- 2.1.** Hạn Mức Vay sẽ được cấp một (01) lần cho Bên Vay sau khi CIMB chấp thuận Đơn Đề Nghị. Thông báo phê duyệt cấp Hạn Mức Vay sẽ được CIMB gửi cho Khách Hàng thông qua tin nhắn gửi đến số điện thoại của Khách Hàng đã đăng ký tại Đơn Đề Nghị.
- 2.2.** Hạn Mức Vay và Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức được phê duyệt theo toàn quyền quyết định của CIMB sẽ được thể hiện cụ thể tại Đơn Đề Nghị kèm Thỏa Thuận Cho Vay dưới hình thức chứng từ điện tử, được hiển thị trên trình duyệt điện tử của CIMB theo đường dẫn liên kết truy cập được CIMB gửi bằng tin nhắn đến số điện thoại Bên Vay đã đăng ký với CIMB hoặc được hiển thị tại mục “Ký hợp đồng trực tuyến” trên Ứng dụng My F88 được CIMB quản trị qua phương thức API.
- 2.3.** Khách Hàng và CIMB tại đây cùng xác nhận và đồng ý rằng Đơn Đề Nghị kèm Thỏa Thuận Cho Vay tồn tại dưới hình thức chứng từ điện tử, được xác lập và giao kết bởi CIMB bằng chữ ký số và bởi Khách Hàng bằng hình thức xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học thông qua việc đối chiếu, so sánh ảnh chân dung của Khách Hàng được chụp tại thời điểm giao kết trùng khớp với thông tin sinh trắc học của Khách Hàng đã được thu thập, lưu trữ tại CIMB theo quy định của pháp luật áp dụng. Khách Hàng có thể kiểm tra, xem lại Đơn Đề Nghị kèm Thỏa Thuận Cho Vay đã giao kết bất kỳ lúc nào tại Ứng dụng OCTO by CIMB.
- 2.4.** Hạn Mức Vay sẽ có Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức là sáu mươi (60) tháng kể từ ngày CIMB phê duyệt cấp Hạn Mức Vay theo thông báo được CIMB gửi cho Khách Hàng.. Hạn Mức Vay sẽ được CIMB xem xét xác định lại định kỳ mỗi năm. Trong Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức, Khách Hàng có thể rút vốn vay nhiều lần từ Hạn Mức Vay được cấp nhưng phải đảm bảo Dư Nợ tại mọi thời điểm không được vượt quá Hạn Mức Vay đã được phê duyệt.
- 2.5.** Căn cứ đánh giá hợp lý các rủi ro tín dụng liên quan đến Khách Hàng dựa vào những thông tin mà Khách Hàng cung cấp hoặc Ngân Hàng có được, Khách Hàng hiểu rõ và chấp thuận rằng Ngân Hàng có toàn quyền điều chỉnh Hạn Mức Vay tùy từng thời điểm trong Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức và gửi thông báo cho Khách Hàng về Hạn Mức Vay mới được điều chỉnh. Thông báo này là một phần không tách rời của Thỏa Thuận Cho Vay và các bên không phải ký lại phụ lục của Thỏa Thuận Cho Vay. Trường hợp không đồng ý với Hạn Mức Vay điều chỉnh, Khách Hàng phải chấm dứt việc sử dụng Hạn Mức Vay và liên hệ với Trung tâm Hỗ trợ Khách Hàng 24/7 của CIMB theo số điện thoại 1900 969696 để được hướng dẫn thực hiện thủ tục chấm dứt Hạn Mức Vay và Thỏa Thuận Cho Vay. Khi chấm dứt Hạn Mức Vay, Khách Hàng hiểu rõ rằng Khách Hàng vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho CIMB theo các văn bản thỏa thuận đã giao kết.
- 2.6.** Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có quyền tạm khóa/ khóa/ đóng Hạn Mức Vay của Khách Hàng tại bất kỳ thời điểm nào, theo thông báo cho Khách Hàng qua các phương thức phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này, trong các trường hợp sau:

- (a) CIMB nghi ngờ hồ sơ gian lận, giao dịch đáng ngờ và/hoặc các trường hợp nghi ngờ gian lận khác theo quy định của pháp luật có liên quan.
- (b) Khách Hàng có bất kỳ khoản tín dụng nào tại CIMB và/hoặc các tổ chức tín dụng khác bị chuyển sang nợ quá hạn.
- (c) Khách Hàng không đáp ứng được các điều kiện cấp Hạn Mức Vay theo quy định, tùy từng thời kỳ, của CIMB và/hoặc pháp luật áp dụng.
- (d) Các trường hợp khác mà CIMB có cơ sở để đánh giá là có thể phát sinh rủi ro không thu hồi được Khoản Vay của Khách Hàng.

Điều 3: SỬ DỤNG HẠN MỨC VAY

- 3.1.** Đối với từng lần sử dụng Hạn Mức Vay để thực hiện các mục đích tiêu dùng hợp pháp theo quy định của CIMB và pháp luật áp dụng thông qua Ứng dụng My F88, Khách Hàng đồng ý xác nhận nhận nợ với CIMB và ủy quyền cho F88 chuyển thông điệp dữ liệu về việc nhận nợ này bao gồm đề nghị giải ngân từ Hạn Mức Vay đến hệ thống của CIMB cho từng lần giải ngân trong Hạn Mức Vay bằng các hình thức: (i) xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học thông qua việc đối chiếu, so sánh ảnh chân dung của Khách Hàng tại thời điểm xác nhận trùng khớp với thông tin sinh trắc học của Khách Hàng đã được thu thập, lưu trữ tại CIMB theo quy định của pháp luật, hoặc (ii) xác nhận bằng cách nhập mã OTP do CIMB gửi qua tin nhắn đến số điện thoại của Khách Hàng đã đăng ký với CIMB. Để làm rõ, thời điểm nhận nợ của Khách Hàng là thời điểm Khách Hàng xác nhận nợ với CIMB theo một trong các hình thức nêu trên.
- 3.2.** Khách Hàng đồng ý và cam kết nhận nợ Khoản Vay vô điều kiện với thông tin chi tiết của Khoản Vay được CIMB khởi tạo dưới hình thức xác nhận nợ điện tử chứa thông điệp dữ liệu ("**Xác Nhận Nợ**") được hiển thị tại mục "Khoản Vay" trên Ứng dụng My F88 thông qua phương thức API.
- 3.3.** Khách Hàng có thể kiểm tra hoặc xem lại thông tin chi tiết của từng Khoản Vay được CIMB giải ngân bằng cách liên hệ với Trung tâm Hỗ trợ Khách Hàng 24/7 của CIMB theo số điện thoại 1900 969696 hoặc tại Xác Nhận Nợ tương ứng của từng Khoản Vay được hiển thị tại mục "Khoản Vay" trên Ứng dụng My F88.
- 3.4.** Khách Hàng đồng ý rằng Khoản Vay sẽ được CIMB giải ngân bằng Việt Nam Đồng, theo chỉ thị của Khách Hàng vào tài khoản thanh toán của Bên Vay mở tại CIMB hoặc tài khoản thanh toán của Bên Vay mở tại ngân hàng khác là thành viên của hệ thống NAPAS theo đề nghị của Bên Vay.
- 3.5.** Trường hợp vay mua bảo hiểm, Bên Vay đề nghị CIMB giải ngân phí bảo hiểm vào tài khoản của tổ chức đại lý bảo hiểm được phép do Bên Vay cung cấp cho CIMB. Bên Vay hiểu rõ và thừa

nhận rằng CIMB không cung cấp hoặc phân phối bất kỳ sản phẩm bảo hiểm nào liên quan đến Khoản Vay dưới bất kỳ hình thức nào.

- 3.6.** Thời hạn vay của từng Khoản Vay được tính từ ngày CIMB giải ngân từng Khoản Vay thành công cho Bên Vay cho đến Ngày Đến Hạn Thanh Toán của kỳ thanh toán cuối cùng, được hiển thị tại Xác Nhận Nợ tương ứng của Khách Hàng.
- 3.7.** Khách Hàng xác nhận và hiểu rõ vai trò của Đối Tác là đơn vị trung gian giới thiệu khách hàng, thực hiện hoạt động xử lý dữ liệu, cung cấp nền tảng và giải pháp công nghệ, không phải là một bên tham gia quan hệ tín dụng giữa Khách Hàng và CIMB dưới bất kỳ hình thức nào.

Điều 4: LÃI SUẤT, PHÍ VÀ LỆ PHÍ

4.1. Lãi suất:

- (i) Lãi suất áp dụng cho từng Khoản Vay ("**Lãi suất trong hạn**") được tính trên dư nợ gốc giảm dần trên cơ sở một (01) năm (dương lịch) có 365 ngày và căn cứ theo biểu lãi suất của sản phẩm Cho Vay Theo Hạn Mức được CIMB quy định và niêm yết công khai theo từng thời kỳ trên trang thông tin điện tử của Ngân Hàng ("**Biểu Lãi Suất Cho Vay Theo Hạn Mức**").
- (ii) Thông tin cụ thể về Lãi suất trong hạn áp dụng theo từng giá trị Khoản Vay được giải ngân trong Hạn Mức Vay sẽ được ghi nhận tại "Xác Nhận Nợ" tương ứng của Khách Hàng hoặc được hiển thị bằng các phương thức phù hợp khác do CIMB triển khai từng thời kỳ.
- (iii) Lãi suất trong hạn được xác định tại thời điểm Khoản Vay được CIMB phê duyệt và giải ngân thành công cho Khách Hàng tương ứng theo từng giá trị Khoản Vay của Khách Hàng.
- (iv) Số tiền lãi sẽ được cộng dồn theo ngày, được tính trên cơ sở số dư thực tế của Khoản Vay và thời gian duy trì số dư nợ cho vay thực tế theo công thức:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{Số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất})}{365}$$

Trong đó:

- "**Số dư thực tế**": là số dư cuối ngày tính lãi của số dư nợ gốc trong hạn hoặc số dư nợ gốc quá hạn tùy từng trường hợp.
- "**Số ngày duy trì số dư thực tế**": là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.

- (v) CIMB sẽ áp dụng lãi suất trên dư nợ gốc bị quá hạn từ thời điểm chuyển nợ quá hạn được tính bằng 150% Lãi suất trong hạn tương ứng với thời gian chậm trả ("**Lãi suất quá hạn**").
- (vi) CIMB không áp dụng lãi suất quá hạn trên lãi vay bị quá hạn.
- (vii) CIMB có quyền, tại bất kỳ thời điểm nào, thay đổi phương pháp tính, số lần tính và bất kỳ các điều khoản thanh toán nào bằng thông báo trước cho Bên Vay theo quy định tại Điều 16 dưới đây.
- (viii) Bên Vay công nhận và đồng ý rằng nếu phương pháp tính dồn tích của CIMB có thể (a) làm cho số tiền gốc và lãi vay của kỳ thanh toán đầu tiên khác đi so với các kỳ còn lại và/hoặc (b) làm phát sinh một khoản dư nợ còn lại phải thanh toán vào kỳ thanh toán cuối cùng thì số dư nợ này sẽ trở thành một phần của kỳ thanh toán cuối cùng và phải được thanh toán cùng với kỳ thanh toán cuối cùng.

4.2. Phí và Lệ Phí:

- (i) Bên Vay có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, kịp thời tất cả các khoản phí và lệ phí liên quan đến việc sử dụng Khoản Vay cho CIMB.
- (ii) Chi tiết về các loại phí, lệ phí áp dụng cho Bên Vay được nêu trong Biểu Lãi Suất Cho Vay Theo Hạn Mức do CIMB công bố trên website chính thức của Ngân Hàng và niêm yết công khai tại các chi nhánh, địa điểm giao dịch của Ngân Hàng. Biểu Lãi Suất Cho Vay Theo hạn Mức là một phần không thể tách rời của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này. Với thông báo bằng văn bản trước ba (03) ngày cho Bên Vay, Ngân Hàng có toàn quyền thay đổi về phí và lệ phí cho Bên Vay bằng một trong các hình thức: (i) niêm yết tại trụ sở của Ngân Hàng và các chi nhánh, địa điểm giao dịch của Ngân Hàng, hoặc (ii) công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân Hàng, hoặc (iii) theo hình thức thông báo phù hợp khác do Ngân Hàng quyết định tùy từng thời kỳ.

Điều 5: HOÀN TRẢ DƯ NỢ

- 5.1.** Bên Vay có trách nhiệm hoàn trả đầy đủ, đúng hạn cho Ngân Hàng tất cả các khoản Dư Nợ đến hạn phải trả cùng với lãi phát sinh và các khoản phí, lệ phí khác được áp dụng cho Khoản Vay vào ngày đáo hạn.
- 5.2.** Các khoản thanh toán sẽ được thực hiện bằng Đồng Việt Nam.
- 5.3.** Nghĩa vụ hoàn trả đầy đủ, đúng hạn của Bên Vay cho Ngân Hàng bao gồm nợ gốc và lãi vay của từng Khoản Vay phát sinh vào Ngày Đến Hạn Thanh Toán thành nhiều kỳ thanh toán mà Khách Hàng được chủ động lựa chọn theo thỏa thuận với CIMB cho từng lần giải ngân, được thực hiện bằng việc Ngân Hàng ghi nợ Tài Khoản Vay của Bên Vay cho đến khi toàn bộ các Khoản Vay

được hoàn trả đầy đủ; hoặc được hoàn trả toàn bộ (bao gồm phí tất toán Khoản Vay và các chi phí khác) vào ngày Ngân Hàng chấp thuận đề nghị tất toán trước hạn của Bên Vay bằng việc Ngân Hàng ghi nợ toàn bộ dư nợ vào Tài Khoản Vay tương ứng với Khoản Vay được đề nghị tất toán trước hạn bởi Bên Vay.

- 5.4.** Khách Hàng không được phép thanh toán trước hạn đối với (các) Khoản Vay chưa đến hạn thanh toán. Để tránh hiểu sai, Khách Hàng không được hoàn trả Dư Nợ trước Ngày Đến Hạn Thanh Toán tương ứng theo từng Khoản Vay.
- 5.5.** Bên Vay có nghĩa vụ chủ động kiểm tra thông tin Dư Nợ đến hạn bao gồm: kỳ đến hạn thanh toán và số tiền thanh toán theo kỳ tương ứng theo từng Khoản Vay được CIMB hiển thị tại tiểu mục “Lịch thanh toán” trong mục “Khoản Vay” trên Ứng dụng My F88 thông qua phương thức API hoặc liên hệ với CIMB qua Trung Tâm Hỗ Trợ Khách Hàng 24/7 theo số điện thoại 1900969696 hoặc thông qua Đối Tác để được hỗ trợ.
- 5.6.** Phương thức thanh toán: Bên Vay có nghĩa vụ thực hiện thanh toán Dư Nợ đến hạn của các Khoản Vay tương ứng với từng Xác Nhận Nợ cho CIMB qua dịch vụ trung gian thanh toán của G-Pay hoặc qua các phương thức thanh toán khác được CIMB chấp nhận tùy từng thời kỳ.
- 5.7.** CIMB thực hiện thu nợ các Khoản Vay của Khách Hàng theo thứ tự như sau:
- (a) Trường hợp Khách Hàng có nhiều hơn một (01) Khoản Vay, CIMB sẽ thực hiện thu nợ từng Khoản Vay với thứ tự lần lượt như sau:
- (i) Khoản Vay quá hạn;
Trường hợp Khách Hàng có nhiều Khoản Vay quá hạn thì việc thu nợ sẽ được thực hiện lần lượt từ Khoản Vay có số ngày quá hạn nhiều nhất đến Khoản Vay có số ngày quá hạn ít nhất;
 - (ii) Khoản Vay trong hạn.
- (b) Phụ thuộc vào thứ tự ưu tiên quy định tại Điểm (a), Khoản 5.7 Điều 5 này, CIMB sẽ thực hiện việc thu nợ của mỗi Khoản Vay theo thứ tự lần lượt như sau:
- (i) Nợ gốc quá hạn;
 - (ii) Lãi vay quá hạn;
 - (iii) Lãi đối với nợ gốc quá hạn chưa trả;
 - (iv) Nợ gốc trong hạn;
 - (v) Lãi vay trong hạn; và
 - (vi) Các khoản phí và chi phí phát sinh liên quan đến Khoản Vay.

- 5.8.** Trường hợp Hạn Mức Vay bị khóa/đóng/chấm dứt và/hoặc Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức hết hạn hoặc bị chấm dứt vì bất kỳ lý do nào, CIMB sẽ thông báo cho Bên Vay và Bên Vay có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ Dư Nợ cho CIMB.
- 5.9.** Việc thanh toán Dư Nợ của Khách hàng chỉ được tính là thành công khi hệ thống của CIMB ghi nhận được giao dịch thanh toán của Khách hàng. Số tiền thanh toán nhận được sau giờ làm việc của CIMB sẽ được tính sang Ngày Làm Việc kế tiếp. Hạn Mức Vay khả dụng của Khách Hàng sẽ được khôi phục bằng đúng số tiền gốc của Khoản Vay đã được Khách Hàng thanh toán và được hệ thống CIMB ghi nhận thành công.
- 5.10.** Vào ngày hết Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức Vay, Hạn Mức Vay sẽ tự động hết hạn và Khách Hàng sẽ không được tiếp tục rút vốn vay thông qua việc sử dụng Hạn Mức Vay. Trường hợp Khách Hàng vẫn còn Dư Nợ tại Tài Khoản Vay thì Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán đúng hạn cho Ngân Hàng số tiền vay theo kỳ thanh toán tương ứng của từng Khoản Vay, hoặc toàn bộ Dư Nợ của các Khoản Vay.

Điều 6: CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN KHOẢN VAY

- 6.1.** Bên Vay khẳng định và bảo đảm với CIMB rằng trong thời gian Khoản Vay còn hiện hữu, hiệu lực các thông tin do Bên Vay cung cấp cho CIMB đều đúng sự thật và chính xác về mọi khía cạnh và Bên Vay đã cung cấp đầy đủ các thông tin quan trọng liên quan đến tài sản hoặc tình hình tài chính của Bên Vay cũng như các thông tin có thể ảnh hưởng đến khả năng Bên Vay thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay.
- 6.2.** Bên Vay có trách nhiệm:
- (i) cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến Khoản Vay để CIMB thực hiện thẩm định và quyết định cho vay.
 - (ii) cung cấp đầy đủ, kịp thời và chính xác thông tin và các tài liệu cần thiết khi CIMB yêu cầu để CIMB thực hiện kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay và trả nợ của Bên Vay.
 - (iii) kịp thời thông báo, cung cấp, cập nhật thông tin tình hình tài chính, việc làm và thu nhập cho CIMB khi có sự thay đổi hoặc khi Bên Vay có dấu hiệu suy giảm về tài chính có khả năng ảnh hưởng đến nghĩa vụ thanh toán đã cam kết trong Thỏa Thuận Cho Vay.

Điều 7: SỰ KIẾN VI PHẠM

Từng sự kiện sau đây sẽ là một Sự Kiện Vi Phạm:

- 7.1.** Bên Vay không hoàn trả đầy đủ bất kỳ khoản tiền nào đến hạn phải trả cho CIMB vào ngày đến hạn;
- 7.2.** Bên Vay vi phạm bất kỳ cam kết hay nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay;

- 7.3.** Bất kỳ khẳng định, cam kết và/hoặc bảo đảm nào do Bên Vay đưa ra hoặc các thông tin do Bên Vay cung cấp cho CIMB (dù qua lời nói hoặc bằng văn bản) là không đúng sự thật hoặc không chính xác hoặc có thể gây ra hiểu lầm ở bất kỳ khía cạnh quan trọng nào;
- 7.4.** Khoản Vay được sử dụng cho mục đích bất hợp pháp hoặc việc cung cấp hay tiếp tục cung cấp Khoản Vay sẽ dẫn đến việc CIMB vi phạm bất kỳ quy định pháp luật nào của Việt Nam;
- 7.5.** Bất kỳ sự kiện nào xảy ra (bao gồm cả việc Bên Vay bị cơ quan có thẩm quyền điều tra hình sự vì bất kỳ lý do nào), mà theo ý kiến của CIMB, có thể ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến tài sản hoặc điều kiện tài chính của Bên Vay hoặc khả năng thực hiện nghĩa vụ của Bên Vay theo Thỏa Thuận Cho Vay;
- 7.6.** Bên Vay chết, bị tuyên bố là đã chết hoặc mất tích, bị phá sản hoặc thừa nhận mình không còn khả năng trả nợ cho bất kỳ chủ nợ nào;
- 7.7.** Bên Vay bị hạn chế về tinh thần, sức khỏe, năng lực hành vi, cụ thể: Bên Vay có tinh thần không minh mẫn hoặc không thể nhận thức, điều khiển hành vi của mình hoặc bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi hoặc mất hay giảm sút nghiêm trọng về sức khỏe;
- 7.8.** Bất kỳ lệnh, hành động sung công, tịch biên hoặc thi hành nào của bất kỳ cơ quan thẩm quyền nào làm ảnh hưởng đến tài sản của Bên Vay hoặc khả năng thực hiện nghĩa vụ của Bên Vay theo Thỏa Thuận Cho Vay;
- 7.9.** Bất kỳ khoản nợ nào của Bên Vay đối với CIMB (ngoại trừ khoản nợ theo Thỏa Thuận Cho Vay này) không được thanh toán khi đến hạn hoặc khi kết thúc một thời hạn ân hạn;
- 7.10.** Bên Vay không còn cư trú tại Việt Nam;
- 7.11.** Bên Vay chấm dứt sử dụng Ứng dụng My F88 nhưng chưa hoàn thành đầy đủ các cam kết, nghĩa vụ theo Thỏa Thuận Cho Vay với CIMB.

Điều 8: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGÂN HÀNG

8.1. Quyền của CIMB khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm:

Khi xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm, CIMB có quyền căn cứ vào tình hình thực tế và lựa chọn thời điểm để tiến hành bất kỳ hoặc toàn bộ các hành động sau:

- (i) Tuyên bố rằng toàn bộ hoặc bất kỳ phần nào của Khoản Vay đang còn Dư Nợ, cùng với lãi tích lũy, và toàn bộ các khoản khác được tích lũy hoặc chưa thanh toán theo Thỏa Thuận Cho Vay là lập tức đến hạn thanh toán và theo đó Bên Vay lập tức phải thanh toán các khoản này; đồng thời từ chối cấp hoặc dừng cấp khoản vay; chấm dứt/ dừng giải ngân, tạm khóa hoặc đóng Hạn Mức Vay. CIMB sẽ gửi thông báo đến Bên Vay về việc chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn này theo hình thức quy định về thông báo

và trao đổi từ CIMB. Nội dung thông báo chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn tối thiểu bao gồm thời điểm chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn, số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn; thời hạn hoàn trả số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn.

- (ii) Phong tỏa Tài Khoản Thanh Toán và/hoặc bất kỳ tài khoản nào khác của Khách Hàng tại CIMB, và tiến hành trích nợ/tắt toán bất kỳ số dư có nào trên các tài khoản, các khoản tiền gửi của Khách Hàng tại CIMB để thanh toán cho bất kỳ khoản nào Khách Hàng còn nợ CIMB và thông báo cho Khách Hàng bằng các phương thức theo quy định tại Điều 16.1 của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Hạn Mức này. Nếu đồng tiền trên các tài khoản nói trên không phải là Đồng Việt Nam thì CIMB sẽ được quyền chuyển đổi đồng tiền đó sang Đồng Việt Nam theo tỷ giá hối đoái đang áp dụng tại CIMB. Trong trường hợp trích nợ/tắt toán các khoản tiền gửi của Khách Hàng để thanh toán các khoản dư nợ, CIMB được miễn trách nhiệm về việc chấm dứt trước hạn kỳ hạn gửi tiền của Khách Hàng.
- (iii) Sử dụng khoản thanh toán bất kỳ của Bên Vay (bất kể Bên Vay có chỉ thị khác đi hoặc cho mục đích khác) cho việc thanh toán bất kỳ khoản tiền chưa thanh toán nào của Bên Vay đối với CIMB;
- (iv) Thông báo và cung cấp thông tin về việc Bên Vay vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (bao gồm cả cơ quan công an, cơ quan thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh), người sử dụng lao động của Bên Vay, các công ty thu hồi nợ và bên thứ ba bất kỳ có liên quan theo quyết định của CIMB. Bên Vay đồng ý rằng CIMB có thể tiến hành các công việc này mà không cần phải thông báo cho Bên Vay;
- (v) Tiến hành bán một phần hoặc toàn bộ (các) Khoản Vay theo Thỏa Thuận Cho Vay của Khách Hàng đang còn dư nợ, cùng với lãi tích lũy, và toàn bộ các khoản lãi phạt/ phí khác được tích lũy hoặc chưa thanh toán cho bất kỳ bên mua nợ được phép nào do CIMB quyết định. CIMB sẽ thông báo cho Bên Vay về việc việc bán nợ chậm nhất năm (05) Ngày Làm Việc kể từ ngày CIMB ký kết hợp đồng mua, bán nợ với bên mua nợ được phép.
- (vi) Khởi kiện lên tòa án có thẩm quyền để yêu cầu Bên Vay trả khoản tiền chưa thanh toán cho CIMB;
- (vii) Các quyền khác theo quy định của Thỏa Thuận Cho Vay và pháp luật Việt Nam.

8.2. Các quyền khác của CIMB:

Ngoài các quyền của CIMB được quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này và Đơn Đề Nghị, CIMB còn có các quyền sau đây:

- (i) Từ chối cấp Hạn Mức Vay, từ chối giải ngân vốn vay nếu Khách Hàng không đáp ứng đầy đủ điều kiện, thủ tục theo yêu cầu của CIMB hoặc CIMB không thể giải ngân theo quy định của Thỏa Thuận Cho Vay;
- (ii) Toàn quyền quyết định miễn, giảm lãi tiền vay, phí cho Khách Hàng theo quy định của CIMB phù hợp với quy định của pháp luật.
- (iii) Kiểm tra, giám sát việc sử dụng Hạn Mức Vay, trả nợ của Khách Hàng theo quy định của CIMB và Thỏa Thuận Cho Vay.
- (iv) Có toàn quyền chuyển giao, bán cho bên thứ ba toàn bộ hoặc một phần khoản nợ của Khách Hàng theo Thỏa Thuận Cho vay này mà không cần phải có sự đồng ý của Khách Hàng trên cơ sở phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà Nước và quy định của pháp luật có liên quan.
- (v) Khách Hàng thừa nhận và đồng ý rằng CIMB được miễn trừ khỏi bất kỳ trách nhiệm nào, bao gồm cả trách nhiệm thanh toán, bồi thường thiệt hại, bồi hoàn hay bất kỳ chi phí liên quan nào đối với những thiệt hại, tổn thất của Khách Hàng phát sinh do:
 - (a) Khách Hàng:
 - (a1) Khách Hàng không nhận được thông báo đã được CIMB gửi đi cho Khách Hàng không phải do lỗi của CIMB, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp do thiết bị di động, phần mềm trên thiết bị di động hoặc nhà cung cấp dịch vụ của Khách Hàng không đảm bảo khả năng kết nối internet ổn định, liên tục;
 - (a2) Khách Hàng không cập nhật kịp thời nội dung thay đổi của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này thông qua các phương thức CIMB thông báo theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này;
 - (a3) Khách Hàng không thực hiện đúng và đầy đủ quy định tại Thỏa Thuận Cho Vay và theo quy định của pháp luật áp dụng.
 - (b) CIMB:
 - (b1) CIMB tiến hành các hoạt động nâng cấp, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống, cơ sở hạ tầng kỹ thuật định kỳ hoặc đột xuất theo thông báo trước cho Khách Hàng qua các phương thức phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này;
 - (b2) Nguyên nhân ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của CIMB, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp hệ thống, hạ tầng kỹ thuật của CIMB gặp sự cố xuất phát từ lỗi của nhà cung cấp dịch vụ của CIMB

hoặc hệ thống, hạ tầng kỹ thuật của CIMB bị xâm hại bởi virus, phần mềm gián điệp, phần mềm quảng cáo hay bất kỳ hành động can thiệp, tấn công mạng nhằm mục đích phá hoại, gây hại nào.

- (b3) Sự kiện bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn chiến tranh hoặc nội chiến, thiên tai, dịch bệnh, đình công, bãi công, thay đổi pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc các sự kiện khác xảy ra một cách khách quan nằm ngoài khả năng kiểm soát của CIMB trong quá trình thực hiện các nghĩa vụ đối với Khách Hàng.

8.3. Nghĩa vụ của CIMB:

- (i) Cấp Hạn Mức Vay cho Khách Hàng theo đúng thỏa thuận.
- (ii) Đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin Khách Hàng trừ trường hợp được phép cung cấp theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc đã được quy định cụ thể tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này.
- (iii) Lưu trữ hồ sơ tín dụng phù hợp với quy định của pháp luật.

8.4. CIMB có các quyền và nghĩa vụ khác theo thỏa thuận tại Thỏa Thuận Cho Vay, các văn bản khác giao kết với Khách Hàng và theo quy định của pháp luật áp dụng.

Điều 9: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

9.1. Khách Hàng có các quyền sau:

- (i) Được CIMB cấp và sử dụng Hạn Mức Vay theo đúng các nội dung đã thỏa thuận tại Thỏa Thuận Cho Vay.
- (ii) Yêu cầu đóng Hạn Mức Vay trước hạn theo quy định của CIMB tùy từng thời kỳ.
- (iii) Các quyền khác theo quy định tại Thỏa Thuận Cho Vay và theo quy định của pháp luật.

9.2. Khách Hàng có các nghĩa vụ sau:

- (i) Cung cấp và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác và trung thực cho CIMB các thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc cấp Hạn Mức Vay theo yêu cầu của CIMB trong suốt quá trình vay vốn.
- (ii) Sử dụng Hạn Mức Vay đúng mục đích, báo cáo và cung cấp các tài liệu chứng minh việc sử dụng Hạn Mức Vay theo yêu cầu của CIMB.
- (iii) Thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ gốc, lãi, phí, các khoản phạt và các khoản phải trả khác phát sinh liên quan đến Thỏa Thuận Cho Vay cho CIMB.

- (iv) Tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của Khách Hàng theo Thỏa Thuận Cho Vay đối với bên thứ ba được chuyển giao/chuyển nhượng khoản nợ của Khách Hàng phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà Nước và quy định của pháp luật có liên quan.
- (v) Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, Khách Hàng phải thông báo kịp thời cho CIMB và có trách nhiệm tiếp tục thực hiện toàn bộ nghĩa vụ với CIMB trừ trường hợp hai bên có thỏa thuận khác bằng văn bản. Khách Hàng hiểu rõ rằng sự kiện bất khả kháng không phải là căn cứ để miễn trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ của Khách Hàng với CIMB.
- (vi) Chủ động thường xuyên, liên tục theo dõi, cập nhật nội dung Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này trên website của CIMB và/hoặc địa điểm giao dịch của CIMB. Khách Hàng đồng ý từ bỏ mọi quyền khiếu nại, khiếu kiện đối với CIMB trong trường hợp vì bất kỳ lý do nào mà Khách Hàng không thể cập nhật kịp thời nội dung sửa đổi, bổ sung của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này, trừ trường hợp việc chậm trễ phát sinh do lỗi của CIMB.
- (vii) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Thỏa Thuận Cho Vay và theo quy định pháp luật.

Điều 10: NỢ QUÁ HẠN VÀ LÃI QUÁ HẠN, CƠ CẤU LẠI THỜI HẠN TRẢ NỢ

- 10.1.** Sau Ngày Đến Hạn Thanh Toán, nếu Khách Hàng không thanh toán Dư Nợ đến hạn, thì dư nợ gốc đến hạn chưa thanh toán sẽ chuyển sang nợ quá hạn ("**Dư Nợ Quá Hạn**") và Ngân Hàng được toàn quyền quyết định tạm khóa Hạn Mức Vay. Ngân Hàng sẽ chấm dứt việc tạm khóa Hạn Mức Vay khi Khách Hàng thanh toán toàn bộ Khoản Trả Góp Định Kỳ chưa thanh toán.
- 10.2.** CIMB sẽ áp dụng một lãi suất quá hạn không vượt quá 150% trên mức Lãi suất trong hạn áp dụng đối với Dư Nợ Quá Hạn, được tính từ ngày ngay sau Ngày Đến Hạn Thanh Toán. Dư Nợ Quá Hạn được tính là tổng các số tiền gốc quá hạn chưa được thanh toán của Khoản Vay chưa được Bên Vay thanh toán.
- 10.3.** Bên Vay có thể theo dõi thông tin về Dư Nợ Quá Hạn theo thông báo chuyển nợ quá hạn của CIMB qua các phương thức sau: (i) thông báo bằng tin nhắn SMS do Đối Tác thay mặt CIMB gửi đến số điện thoại mà Bên Vay đã đăng ký tại Đơn Đề Nghị (để làm rõ, Đối Tác chỉ đóng vai trò hỗ trợ chuyển tiếp thông báo của CIMB đến Bên Vay) hoặc (ii) thông báo bằng hình thức khác do Ngân Hàng gửi đến cho Bên Vay theo quy định tại Điều 16.1 dưới đây. Nội dung thông báo chuyển nợ quá hạn sẽ bao gồm thông tin về số Dư Nợ Quá Hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn.
- 10.4.** CIMB có thể áp dụng các khoản phí và lệ phí liên quan đến Khoản Vay, được quy định tại Biểu Lãi Suất Cho Vay Theo hạn Mức của CIMB tùy từng thời điểm, CIMB có quyền thay đổi các khoản phí và lệ phí này vào bất kỳ lúc nào theo cách thức được quy định tại Điều 19.2.
- 10.5.** Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ của Dư Nợ sẽ do Ngân Hàng xem xét và toàn quyền quyết định tùy từng thời điểm theo quy định của pháp luật hiện hành trên cơ sở đề nghị của Bên Vay. Ngân

Hàng sẽ chuyển nợ quá hạn đối với số dư nợ gốc mà Bên Vay không trả được nợ đúng hạn theo Thỏa Thuận Cho Vay và không được Ngân Hàng chấp thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ. Hình thức và nội dung thông báo chuyển nợ quá hạn sẽ theo quy định tại Điều 8.1.(i) trên đây.

Điều 11: TẮT TOÁN TRƯỚC HẠN KHOẢN VAY

- 11.1.** Bên Vay có thể đề nghị tắt toán trước hạn Khoản Vay bằng cách gửi yêu cầu đến CIMB bằng một trong các phương thức sau: (i) thông qua Đối Tác, (ii) gửi chỉ thị tắt toán trước hạn cho CIMB thông qua dịch vụ trung gian thanh toán của G-Pay, hoặc (iii) các phương thức khác được CIMB chấp nhận.
- 11.2.** Các Khoản Vay được tắt toán trước hạn đều phải được thanh toán đầy đủ (bao gồm dư nợ gốc, lãi tích lũy, các khoản lãi phạt/ phí khác được tích lũy hoặc chưa thanh toán) bằng Đồng Việt Nam vào ngày tắt toán trước hạn dự kiến. Khách Hàng có trách nhiệm đảm bảo Tài Khoản Vay phải có đủ số dư tương ứng với khoản nợ được tắt toán trước hạn nêu trên. CIMB có toàn quyền quyết định chấp thuận hoặc từ chối đề nghị tắt toán trước hạn Khoản Vay của Bên Vay như nói trên.
- 11.3.** Phí tắt toán Khoản Vay trước hạn sẽ được tính theo tỷ lệ được quy định tại Biểu Lãi Suất Cho Vay Theo Hạn Mức tùy từng thời điểm. CIMB có quyền thay đổi mức phí này tại bất kỳ thời điểm nào theo cách thức được quy định tại Điều 19.2.

Điều 12: GHI NỢ VÀ BỒI THƯỜNG

- 12.1.** Bên Vay theo đây đồng ý rằng CIMB được phép ghi nợ Tài Khoản hoặc bất kỳ tài khoản nào khác của Bên Vay tại CIMB để hoàn trả bất kỳ khoản nào đến hạn phải trả cho CIMB.
- 12.2.** Bên Vay cam kết sẽ bồi thường cho CIMB tất cả các chi phí, phí tổn, tổn thất và thiệt hại (kể cả phí luật sư và các khoản phí pháp lý khác) mà CIMB phải chịu do Bên Vay không thực hiện đúng bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay.
- 12.3.** Tất cả các khoản sẽ được Bên Vay thanh toán cho CIMB trên cơ sở không có khấu trừ, yêu cầu thanh toán, thuế, khấu lưu hoặc điều kiện gì dưới bất kỳ hình thức nào, trừ khi pháp luật hiện hành quy định Bên Vay phải khấu trừ, đáp ứng yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu lưu hoặc thỏa mãn điều kiện như nói trên, và trong trường hợp này khoản tiền Bên Vay phải trả sẽ được tăng đến mức cần thiết sao cho bảo đảm rằng CIMB nhận được một khoản có giá trị không bị khấu trừ, yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu lưu hoặc sử dụng để thỏa mãn điều kiện như nói trên, bằng với khoản mà CIMB lẽ ra sẽ nhận nếu không thực hiện khấu trừ, đáp ứng yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu lưu hoặc thỏa mãn điều kiện như nói trên.

Điều 13: SỬ DỤNG VỐN VAY

13.1. Bên Vay công nhận và đồng ý rằng vốn vay sẽ được sử dụng cho mục đích ghi trong Đơn Đề Nghị trong suốt thời hạn của vốn vay và Bên Vay đồng ý sẽ cung cấp tất cả mọi thông tin về những thay đổi trong việc sử dụng vốn vay hoặc theo yêu cầu của CIMB.

13.2. Bên Vay cam kết sử dụng vốn vay cho các mục đích được pháp luật Việt Nam cho phép. Tại bất kỳ thời điểm nào, CIMB có quyền yêu cầu Bên Vay cung cấp các thông tin về việc sử dụng vốn vay hoặc tiến hành điều tra vì mục đích nói trên và Bên Vay có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, kịp thời và chính xác các thông tin liên quan đến việc sử dụng vốn vay của Bên Vay cho CIMB.

Điều 14: TRƯỜNG HỢP BÊN VAY QUA ĐỜI HOẶC KHÔNG CÒN LƯU TRÚ TẠI VIỆT NAM

Bên Vay công nhận và đồng ý rằng nếu Bên Vay qua đời trước khi toàn bộ Dư Nợ được hoàn trả đầy đủ, hoặc Bên Vay hoàn toàn không có khả năng lao động vì bất kỳ lý do gì hay không còn cư trú tại Việt Nam, thì nghĩa vụ trả nợ của Bên Vay sẽ được những người thừa kế hoặc các bên quản lý tài sản hoặc những người được ủy quyền hợp pháp của Bên Vay tiếp nhận hoặc sẽ được trừ vào tài sản của Bên Vay bất kể các tài sản đó đang được để tại chỗ của hoặc đang thuộc quyền quản lý của bất kỳ chủ thể nào. Bên Vay theo đây cam kết bảo đảm rằng các chủ thể nói trên sẽ được thông báo hợp lệ và đồng ý với thỏa thuận này ngay khi CIMB chấp nhận cho vay Dư Nợ. CIMB sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ hành động nào CIMB có thể thực hiện liên quan đến các chủ thể nói trên hoặc đến các tài sản của Bên Vay cho mục đích hoàn trả Dư Nợ.

Điều 15: TIẾT LỘ THÔNG TIN

15.1. Khách Hàng theo đây hiểu rõ, xác nhận và đồng ý rằng CIMB sẽ, theo sự đồng ý và ủy quyền vô điều kiện và không hủy ngang và liên tục của Khách Hàng, chia sẻ thông tin về sản phẩm Cho Vay Theo Hạn Mức, Khoản Vay của Khách Hàng (như được quy định tại Khoản 15.2 dưới đây) cho F88 tại thời điểm CIMB nhận được yêu cầu từ F88 trên hệ thống thông qua API, cho mục đích để F88 thực hiện:

- (i) hiển thị thông tin chi tiết về các nội dung được CIMB chia sẻ về sản phẩm Cho Vay Theo Hạn Mức, Khoản Vay của Khách Hàng để Khách Hàng có thể chủ động kiểm tra các thông tin liên quan đến sản phẩm và Khoản Vay theo thông báo của CIMB được hiển thị trên Ứng dụng My F88 và thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho CIMB;
- (ii) hỗ trợ quản lý và thông báo đến Khách Hàng thông tin dư nợ Khoản Vay đến hạn thanh toán hoặc bị quá hạn thanh toán nhằm cải thiện chất lượng dịch vụ giới thiệu Khách Hàng;
- (iii) hỗ trợ chăm sóc Khách Hàng, nâng cao trải nghiệm tiện ích sản phẩm của Khách Hàng.
- (iv) thực hiện quy trình và hỗ trợ CIMB xử lý các đề nghị tra soát, khiếu nại của Khách Hàng trong quá trình Khách Hàng sử dụng Sản Phẩm;

- (v) chia sẻ cho bên thứ ba là bên cung cấp dịch vụ của F88, đối tác/nhà thầu của bên cung cấp dịch vụ cho F88 sở hữu nền tảng công nghệ/ứng dụng điện tử (sau đây gọi chung là “Bên cung cấp”) các thông tin: số Thỏa Thuận Cho Vay, số tiền cần thanh toán, thời hạn thanh toán, số ngày trễ hạn của (các) Khoản Vay theo Thỏa Thuận Cho Vay nhằm mục đích để Bên cung cấp hiển thị các thông tin đó đến tài khoản người dùng của chính Khách Hàng trên nền tảng công nghệ/ứng dụng điện tử của Bên cung cấp để Khách Hàng theo dõi và chủ động thực hiện nghĩa vụ thanh toán đối với các Khoản Vay theo Thỏa Thuận Cho Vay cho CIMB. Trong trường hợp này F88 phải đảm bảo rằng Bên cung cấp của F88 nhận thông tin chia sẻ của Khách Hàng phải có các biện pháp bảo mật, bảo đảm an toàn thông tin của Khách Hàng và tuân thủ nghiêm ngặt quy định của pháp luật hiện hành về bảo vệ dữ liệu cá nhân của Khách Hàng.

15.2. Thông tin về sản phẩm Cho Vay Hạn Mức, Tài Khoản Thanh Toán, Khoản Vay của Khách Hàng mà CIMB chia sẻ cho F88 theo ủy quyền của Khách Hàng, bao gồm những thông tin sau:

- (i) Thỏa Thuận Cho Vay: số Thỏa Thuận Cho Vay, trạng thái của Thỏa Thuận Cho Vay, Hạn Mức Vay được phê duyệt, Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức, Hạn Mức Khả Dụng;
- (ii) Tài Khoản Thanh toán: số Tài Khoản Thanh Toán;
- (iii) Thông tin tương ứng với từng Khoản Vay: mã số Khoản Vay, trạng thái của các Khoản Vay, ngày giải ngân, số tiền Khoản Vay giải ngân, Lãi suất trong hạn áp dụng và số kỳ thanh toán tương ứng với từng Khoản Vay.
- (iv) Lịch thanh toán: dư nợ của từng Khoản Vay, số tiền thanh toán hàng tháng (các) Khoản Vay, Ngày Đến Hạn Thanh Toán, tình trạng dư nợ (số ngày nợ quá hạn tối đa nếu có).

15.3. Bên Vay đồng ý và xác nhận rằng CIMB được phép tiết lộ thông tin của Bên Vay đến các chủ thể và cho các mục đích theo quy định tại Thông Báo Về Xử Lý Dữ Liệu Cá Nhân, được đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của Ngân Hàng (mục Chính sách bảo mật) và được niêm yết tại các chi nhánh, địa điểm giao dịch của Ngân Hàng.

15.4. Cung cấp thông tin tín dụng của Bên Vay cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng

- (i) Bên Vay cũng đồng ý và xác nhận rằng CIMB được phép cung cấp thông tin tín dụng của Bên Vay cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng mà CIMB đang là tổ chức tham gia. Nội dung thông tin tín dụng được cung cấp bao gồm dữ liệu, số liệu, dữ kiện liên quan của Bên Vay tại CIMB đảm bảo phù hợp với quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và các quy định pháp luật khác liên quan.
- (ii) Trường hợp Công Ty Thông Tin Tín Dụng bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng, CIMB sẽ ngừng cung cấp thông tin tín dụng của Bên Vay cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng và Bên Vay đồng ý rằng thông tin tín dụng của Bên Vay tại Công Ty Thông Tin Tín Dụng được xử lý theo quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng. CIMB sẽ thông báo với Bên Vay

về việc xử lý thông tin tín dụng của Bên Vay trong thời hạn tối đa mười (10) Ngày Làm Việc kể từ ngày CIMB nhận được thông báo của Công Ty Thông Tin Tín Dụng về phương án xử lý thông tin tín dụng.

- (iii) Bên Vay xác nhận đã hiểu và biết rõ rằng: (a) Thông tin tín dụng được cung cấp bao gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm của Bên Vay theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; (b) Thông tin tín dụng gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm đó được thu thập, xử lý, và lưu trữ trong thời gian tối thiểu 05 (năm) năm nhằm mục đích tạo lập các sản phẩm thông tin tín dụng bởi các phần mềm chuyên dụng của Công Ty Thông Tin Tín Dụng; và (c) mọi sự đồng ý của Bên Vay tại đây về việc cung cấp Thông tin tín dụng này là dựa trên cơ sở tự nguyện và hiểu biết rõ ràng về các quyền của Bên Vay theo các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 16: THÔNG BÁO, THÔNG TIN LIÊN LẠC TỪ NGÂN HÀNG

16.1. Bất kỳ thông báo, thư từ hoặc thông tin liên lạc nào khác từ CIMB đến Bên Vay liên quan đến Khoản Vay, Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức, các thay đổi hoặc cập nhật của các điều khoản và điều kiện, Biểu Lãi Suất Cho Vay Theo Hạn Mức, lãi suất và các sửa đổi, bổ sung cũng như các thông tin cần thiết khác trong quá trình Bên Vay sử dụng sản phẩm Cho Vay Hạn Mức có thể được thực hiện theo bất kỳ hình thức nào quy định dưới đây đến địa chỉ/ số điện thoại/ thư điện tử của Khách Hàng đã cung cấp trong Đơn Đề Nghị hoặc thông báo của CIMB được hiển thị trên Ứng dụng My F88 thông qua phương thức API, và sẽ được xem là có hiệu lực khi:

- (i) trong trường hợp được lập thành văn bản và giao tận tay hoặc gửi chuyển phát nhanh, vào ngày giao;
- (ii) trong trường hợp gửi bằng fax, vào ngày nhận được bản fax theo hình thức có thể đọc được;
- (iii) trong trường hợp gửi bằng thư có xác nhận hoặc thư bảo đảm (thư hàng không nếu gửi ra nước ngoài) hoặc gửi bằng phương thức tương tự (có hồi báo), vào ngày giao thư; hoặc
- (iv) nếu gửi qua thư điện tử, dịch vụ tin nhắn (SMS), thông báo đẩy (push-notification), thông báo trong ứng dụng di động (in-app notification) (bao gồm hoặc thông báo của CIMB được hiển thị trên ứng dụng di động của Đối Tác thông qua phương thức API) hoặc các phương tiện điện tử khác, vào ngày được gửi, trừ khi ngày gửi hoặc nhận không phải là Ngày Làm Việc hoặc thông báo đó được gửi hoặc nhận sau giờ đóng cửa của Ngày Làm Việc, trong những trường hợp đó thông báo sẽ được coi như là đã nhận và có hiệu lực vào Ngày Làm Việc kế tiếp.
- (v) nếu hiển thị trên website của CIMB tại www.cimbbank.com.vn, sau 03 ngày kể từ ngày hiển thị trên website, hoặc một ngày cụ thể được ghi hoặc xác định theo thông báo đó;

- (vi) nếu được hiển thị tại các chi nhánh, địa điểm giao dịch của CIMB tại Việt Nam, sau 03 ngày kể từ ngày hiển thị hoặc một ngày cụ thể được ghi hoặc xác định theo thông báo đó;
- (vii) hình thức thông báo khác mà Bên Vay đã đăng ký với CIMB và được CIMB chấp thuận.
- (viii) hình thức thông báo phù hợp khác được CIMB triển khai tùy từng thời điểm.

16.2. CIMB sẽ không có nghĩa vụ phải đảm bảo việc Bên Vay thực tế đã nhận được thông báo/thư từ/trao đổi liên lạc đó.

Điều 17: CHỈ THỊ VÀ TRAO ĐỔI LIÊN LẠC TỪ BÊN VAY

- 17.1.** Bên Vay cho phép CIMB thực hiện các hoạt động mà CIMB cho là phù hợp theo các chỉ thị của Bên Vay đưa ra cho CIMB. Các chỉ thị của Bên Vay có thể được Bên Vay thông báo hoặc đưa ra cho CIMB tại từng thời điểm thông qua phương thức API từ Ứng dụng My F88 của Đối Tác, thư, thư điện tử (nếu có), điện thoại, fax, thông qua các chi nhánh/phòng giao dịch của Đối Tác hoặc phương thức khác được CIMB chấp thuận. CIMB có thể (nhưng không bắt buộc) yêu cầu ghi chỉ thị thành hay gửi chỉ thị theo mẫu cụ thể hoặc yêu cầu xác nhận chỉ thị bằng văn bản hoặc có các yêu cầu khác trước khi CIMB thực hiện theo các chỉ thị đó.
- 17.2.** Bên Vay đồng ý rằng mọi chỉ thị, thông báo, chấp nhận hoặc trao đổi liên lạc do Bên Vay gửi đến CIMB sẽ ràng buộc Bên Vay. Bên Vay cũng đồng ý thêm rằng bằng việc gọi điện thoại đến hoặc nhận điện thoại từ CIMB hoặc bất kỳ bên thứ ba nào được CIMB ủy quyền, CIMB hoặc bên thứ ba được CIMB ủy quyền có toàn quyền ghi âm nội dung trao đổi của Bên Vay qua điện thoại. Bên Vay đồng ý rằng nội dung trao đổi được ghi âm như nói trên có thể được CIMB hoặc bên thứ ba được phép sử dụng cho mục đích phù hợp với quy định của pháp luật, kể cả trường hợp được dùng làm bằng chứng trong thủ tục tố tụng, kiện tụng tại tòa án hoặc vụ việc hành chính. Bên Vay đồng ý rằng CIMB có thể tính phí hoặc các chi phí khác để xử lý chỉ thị cho Bên Vay đưa ra qua điện thoại.
- 17.3.** Tuy nhiên, CIMB bảo lưu quyền từ chối chấp nhận các chỉ thị đó mà không cần giải thích lý do. Trường hợp CIMB chấp nhận các chỉ thị bằng thư, email (nếu có), điện thoại, fax hoặc thông qua các chi nhánh/phòng giao dịch của Đối Tác được phép thì CIMB có thể hoàn toàn căn cứ vào các chỉ thị đó nếu nhân viên nhận chỉ thị của CIMB tin rằng tại thời điểm đó các chỉ thị đã được đưa ra bởi Bên Vay hoặc thay mặt Bên Vay và các chỉ thị đều được ủy quyền hợp lệ, chính xác và đầy đủ, bất kể các chỉ thị đó không được đưa ra như vậy hoặc không được ủy quyền hợp lệ, chính xác và đầy đủ, cũng như bất kể việc xác nhận sau đó của Bên Vay có thể khác với nội dung các chỉ thị đó về bất kỳ khía cạnh nào.
- 17.4.** Bên Vay theo đây đồng ý và cam kết sẽ bồi thường cho CIMB và bảo đảm CIMB được bồi thường đối với mọi tổn thất, khiếu nại, hành động, thủ tục tố tụng, yêu cầu, thiệt hại, chi phí và phí tổn (kể cả các khoản phí và chi phí pháp lý) mà CIMB phải chịu trực tiếp hoặc gián tiếp, dưới bất kỳ

tính chất nào và dù phát sinh bằng bất kỳ cách nào, là hậu quả của hoặc do việc CIMB tuân thủ và hành động theo các chỉ thị bằng thư, email, điện thoại hoặc fax nhận từ Bên Vay.

Điều 18: PHẠT VI PHẠM VÀ BỒI THƯỜNG

Bên Vay đồng ý sẽ bồi thường cho CIMB mọi khoản phí, chi phí và phí tổn dưới bất kỳ hình thức nào phát sinh do Bên Vay không tuân thủ Thỏa Thuận Cho Vay, bao gồm cả các khoản chi phí pháp lý, luật sư, chi phí và phí tổn phát sinh liên quan đến Thỏa Thuận Cho Vay.

Điều 19: QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG CHỐNG RỬA TIỀN VÀ CÁC LUẬT KHÁC

- 19.1.** Dù có bất kỳ quy định trái ngược nào khác trong Các Điều Khoản và Điều Khoản Cho Vay Theo Hạn Mức, CIMB không có nghĩa vụ thực hiện hoặc bỏ qua không thực hiện bất kỳ việc gì nếu việc đó sẽ, hoặc có thể theo ý kiến hợp lý của CIMB, tạo thành hành vi vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định nào về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại được áp dụng đối với CIMB.
- 19.2.** Bên Vay phải cung cấp ngay lập tức cho CIMB tất cả mọi thông tin và tài liệu và Bên Vay đang giữ, bảo quản hoặc kiểm soát theo yêu cầu hợp lý của CIMB để CIMB tuân thủ bất kỳ luật hoặc quy định nào về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại được áp dụng đối với CIMB.
- 19.3.** Bên Vay đồng ý rằng CIMB có thể tiết lộ bất kỳ thông tin nào liên quan đến Bên Vay cho bất kỳ cơ quan thi hành luật, cơ quan quản lý hoặc tòa án nào trong trường hợp pháp luật áp dụng có yêu cầu.
- 19.4.** Bên Vay đồng ý thực thi các quyền và thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay phù hợp với tất cả các luật hoặc quy định hiện hành về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại.
- 19.5.** Bên Vay tuyên bố rằng Bên Vay hành động nhân danh chính mình, không phải với tư cách là một bên nhận ủy thác hoặc đại diện, trừ trường hợp Bên Vay có thông báo khác cho CIMB.

Điều 20: LUẬT ĐIỀU CHỈNH, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP VÀ SỬA ĐỔI CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

20.1. Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp

Các Điều Khoản và Điều Khoản Cho Vay Theo Hạn Mức, Thỏa Thuận Cho Vay sẽ được điều chỉnh và diễn giải theo pháp luật Việt Nam và bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Các Điều Khoản và Điều Khoản Cho Vay Theo Hạn Mức, Thỏa Thuận Cho Vay sẽ được giải quyết bởi cơ quan tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.

20.2. Sửa đổi các điều khoản và điều kiện

Bên Vay đồng ý rằng CIMB tại bất kỳ thời điểm nào có toàn quyền, sau khi thông báo trước với Bên Vay trong một thời hạn theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi hoặc bằng cách khác thay đổi bất kỳ điều khoản nào trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức cũng như mức lãi suất, phí và chi phí liên quan đến Khoản Vay bằng các hình thức gửi thông báo và thông tin liên lạc từ CIMB theo quy định tại Điều 16.1 của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này. Các điều khoản và điều kiện sửa đổi, bổ sung nói trên sẽ có hiệu lực kể từ ngày ghi trong thông báo và phải được đọc cùng với Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này và được xem là một phần không tách rời của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này.

Nếu Bên Vay không đồng ý với bất kỳ sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ nêu trên, Bên Vay phải thông báo cho CIMB trong vòng ba (3) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được (hoặc xem là nhận được) thông báo của CIMB về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó; đồng thời Bên Vay đồng ý hoàn trả Khoản Vay cùng với bất kỳ lãi cộng dồn, phí, chi phí phát sinh liên quan đến việc chấm dứt Khoản Vay cho CIMB (trừ khi được CIMB chấp thuận khác đi). Việc Bên Vay không thông báo cho CIMB trong thời hạn quy định nêu trên và Bên Vay tiếp tục sử dụng Khoản Vay sẽ được xem là Bên Vay đã nhận biết, chấp nhận và đồng ý ràng buộc với các sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó mà không có bảo lưu.

Điều 21: CHUYỂN NHƯỢNG, CHUYỂN GIAO

- 21.1.** Bên Vay không thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay trừ khi có văn bản chấp thuận trước của CIMB, trừ trường hợp như quy định tại Điều 14 bên trên.
- 21.2.** Bên Vay đồng ý và chấp thuận rằng CIMB có thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao tất cả hoặc một phần quyền và/ hoặc nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay với chi phí do CIMB chịu. CIMB sẽ thông báo cho Bên Vay về bất kỳ sự chuyển nhượng hay chuyển giao nào do CIMB thực hiện.

Điều 22: CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- 22.1.** Nếu bất kỳ điều khoản nào trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức, hoặc bất kỳ phần hay điều nào bị tuyên bố là vô hiệu hoặc không có tính thực thi bởi bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào, thì sẽ không làm các phần hay các điều còn lại trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức mất hiệu lực.
- 22.2.** Việc CIMB chậm hoặc không thực thi hoặc buộc thi hành (toàn bộ hay một phần) bất kỳ quyền hoặc biện pháp chế tài nào theo Thỏa Thuận Cho Vay sẽ không ảnh hưởng đến quyền hoặc biện pháp chế tài đó mà CIMB có thể có và sẽ không được xem như từ bỏ quyền hoặc biện pháp chế tài đó.

- 22.3.** Việc CIMB từ bỏ một vi phạm hoặc từ bỏ việc vi phạm bất kỳ điều khoản nào trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức sẽ không cấu thành việc từ bỏ bất kỳ vi phạm nào sau đó hoặc việc tái phạm đối với điều khoản nói trên hoặc đối với bất kỳ điều khoản hay điều kiện nào khác. Việc không tận dụng hoặc không thực thi bất kỳ quyền nào được trao cho CIMB theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức sẽ không cấu thành việc từ bỏ quyền đó cũng như sẽ không được hiểu là miễn hoặc giải trừ Bên Vay khỏi nghĩa vụ phải tuân thủ hoặc thực hiện các nghĩa vụ của Bên Vay theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức.
- 22.4.** Những tài liệu kèm theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này hoặc để thực hiện Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này (bao gồm nhưng không giới hạn Đơn Đề Nghị, Biểu Lãi Suất Cho Vay Theo Hạn Mức, Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung và các thỏa thuận, thông báo và thư xác nhận nợ dưới bất kỳ hình thức nào liên quan đến việc cho vay giữa CIMB và Bên Vay) là một bộ phận không thể tách rời của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Theo Hạn Mức này và toàn bộ các tài liệu nêu trên cấu thành Thỏa Thuận Cho Vay giữa Ngân Hàng và Bên Vay và có hiệu lực ràng buộc với Bên Vay.
- 22.5.** Thỏa Thuận Cho Vay có hiệu lực kể từ ngày Hạn Mức Vay được CIMB phê duyệt theo thông báo gửi đến số điện thoại mà Khách Hàng đã đăng ký tại Đơn Đề Nghị.